

Bản án số: 57/2017/ HSST
Ngày 27 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ - TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phương Huy Quân
2. Bà Trần Thị Bích Liên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2017/HSST, ngày 27 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn G, sinh ngày 09/10/1988.

Nơi ĐKKHKT: Xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Nguyễn Văn B, đã chết và bà Dương Thị H, sinh năm 1966. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất, có vợ là Lê Thị X, sinh năm 1988, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 07/02/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ tỉnh Thái Nguyên.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lương Văn H, sinh năm 1984.

Trú tại: Xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Dương Thị H, sinh năm 1966.

- Chị Vi Thị H, sinh năm 1985.

Đều trú tại: Xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Đều có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Chị Lê Thị X, sinh năm 1988 - Có mặt

Địa chỉ: Xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1983 - Vắng mặt

Địa chỉ: Xóm ĐH, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Nguyễn Văn Đông, sinh năm 1995 – Vắng mặt

Địa chỉ: Xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn G bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn G và anh Lương Văn H do cùng trú tại xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên nên có quen biết nhau. Khoảng 19 giờ ngày 27/11/2016, G cùng với anh H, anh Tạ Văn C (sinh năm 1983), anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1995), anh Dương Văn T (sinh năm 1989, cùng trú tại xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên) đến quán nhà anh Lê Văn T (sinh năm 1983) thuộc xóm ĐH, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên để uống rượu với nhau. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày sau khi uống rượu xong thì anh C và anh H về trước. Anh H về nhà G, chờ chị Lê Thị X (sinh năm 1988- là vợ G) sửa áo cho mình thì có nghe thấy G gọi điện cho chị X bảo chị X đến quán của anh T đón Giang, anh H bảo với chị X: “để anh đi đón thẳng G cho”, đồng thời điều khiển xe mô tô của mình quay lại quán của anh T. Sau đó chị X cũng điều khiển xe mô tô đến quán anh T đón chồng mình. Khi anh H đến nơi có nói với G: “anh em mình đi cùng nhau thì về cùng nhau được gọi vợ lên làm gì”, nên anh H và G có to tiếng với nhau, sau đó chị X đến nơi, anh H khuyên G về thì G nói “anh thích gì, anh có tin em đâm anh không”. Nói xong G dùng tay phải rút từ túi quần bên phải ra 01 con dao, đâm nhiều nhát vào vùng cổ, cánh tay, đùi và bụng anh H, sau khi đâm xong G đi vào trong quán, anh H có nói với theo G “mày đâm anh đau quá”, thấy anh H bị chảy máu G nói với mọi người trong quán “mọi người đưa anh H đi viện, hết bao nhiêu tiền tao lo”. Anh H được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên đến ngày 09/12/2016 thì ra viện.

Đối với G sau khi gây thương tích cho anh H trên đường về nhà đã vứt con dao. Hiện con dao không thu hồi được.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/TgT ngày 19/01/2017 của Trung tâm pháp y – sở y tế tỉnh Thái Nguyên kết luận: Vết thương thủng đại tràng ngang, thủng ruột non đã xử trí, sẹo vết thương phần mềm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Lương Văn H là 60%.

Vật chứng của vụ án là 01 chiếc quần dài cạp chun, màu đen, phía trước ống quần bên trái có in chữ ADIDAS, tại ống quần bên trái cách cạp quần khoảng 40cm có 1 vết rách thủng kích thước 1cm

Về phần dân sự: Anh H yêu cầu bị cáo G phải bồi thường cho anh số tiền 67.985.648 đồng. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn G đã bồi thường cho anh Lương Văn H số tiền 13.200.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn G khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định do có mâu thuẫn, lời qua tiếng lại đối với anh H, do không kiềm chế được bản thân đã dùng dao đâm nhiều nhát vào người anh H. Bị cáo thừa nhận thương tích của anh H là do bị cáo gây ra.

Người bị hại anh Lương Văn H khai: Tối ngày 27/11/2016 anh cùng G, C, T và Đ đi hát karaoke, sau đó anh về nhà G trước để lấy áo nhờ vợ G sửa. Về đến nhà G anh nghe thấy G gọi điện cho vợ đi đón G về nên anh quay lại chỗ hát và bảo đưa G về vì anh em đi cùng nhau thì về cùng nhau, giữa anh và G có lời qua tiếng lại và G đã rút dao đâm anh nhiều nhát vào cổ, tay, bụng và đùi gây nên thương tích cho anh là 60%. Anh yêu cầu bị cáo G phải bồi thường cho anh số tiền 67.985.648 đồng, hiện nay G đã bồi thường được cho anh là 13.200.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà H khai: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Văn G, sau khi con trai bà gây thương tích cho anh H bà đã thường xuyên đến thăm hỏi, động viên và thỏa thuận để giải quyết tình cảm. Bà đã bồi thường cho anh Hiền thay cho Giang số tiền là 13.200.000 đồng. Bà không có yêu cầu Giang phải trả lại bà số tiền trên. Chị H khai: Chị là vợ của anh H, từ khi chồng chị là anh H bị Giang đâm gây thương tích, thì chị là người chăm sóc chồng, đã được gia đình bà H là mẹ đẻ của G bồi thường số tiền là 13.200.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay về phần dân sự không thỏa thuận được với nhau, bị cáo và người bị hại đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 57/ KSĐT - TA ngày 26/ 6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 5 đến 6 năm tù.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584,585,586,590 BLDS, Nghị quyết số 03/2006/NĐ-HĐTP ngày 08/7/2006 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải bồi thường cho anh Lương Văn H số tiền là 41.544.325 đồng. Trong đó: Tiền viện phí là 7.544.325 đồng; Tiền mất thu nhập của bị hại trong những ngày nằm viện là 4.000.000 đồng; tiền công người chăm sóc bị hại trong những ngày nằm viện là 4.000.000đồng; tiền tổn thất tinh thần tương đương với 20 tháng lương tối thiểu là 26.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần dài cạp chun, màu đen, phía trước ống quần bên trái có in chữ ADIDAS, tại ống quần bên trái cách cạp quần khoảng 40cm có 1 vết rách thủng kích thước 1cm

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với bản luận tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, hồ sơ bệnh án, kết luận giám định, lời khai của người bị hại, người làm chứng trong vụ án và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 27/11/2016 tại quán bán hàng nhà anh Lê Văn T thuộc xóm ĐH, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, do có mâu thuẫn nên Nguyễn Văn G

đã có hành vi dùng dao đâm nhiều nhất vào vùng hông ức, tay, chân và bụng anh Lương Văn H làm anh H bị thủng đại tràng, thủng ruột non gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 60%.

Với hành vi như đã nêu trên, bản cáo trạng số 57/KSĐT-TA ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 104 Bộ luật Hình sự qui định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm

...

2. Phạm tội gây thương tích ...mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người được Pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục riêng bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động, cùng với gia đình đã bồi thường một phần cho người bị hại, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là một thanh niên lao động, nhận thức pháp luật đầy đủ, tuy nhiên chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhất, do bức xúc không kìm chế được bản thân nên dẫn đến phạm tội. Vì

vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc mức hình phạt phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra, cân xử phạt bị cáo từ 5-6 năm tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền là 67.985.648 đồng bao gồm các khoản tiền như sau:

- Tiền viện phí 2 đợt: 27.959.648 đồng.
- Tiền thuê xe: 2.000.000 đồng.
- Tiền công người chăm sóc là: 8.000.000 đồng
- Tiền ăn: 3.200.000 đồng.
- Tiền đường, sữa, đồ ăn bồi dưỡng người bệnh: 6.500.000 đồng.
- Chi phí khác: 3.400.000 đồng
- Tiền công người phục vụ sau khi ra viện: 7.000.000 đồng
- Tiền siêu âm, giám định: 2.126.000 đồng.

(Cộng số tiền theo anh H liệt kê chi tiết các khoản chi phí là 60.185.648 đồng)

Do bị cáo và người bị hại không thỏa thuận bồi thường được với nhau, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Áp dụng Điều 42 BLHS; các Điều 585, 586, 590 BLDS năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NĐ-HĐTP ngày 08/7/2006 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn G phải bồi thường các chi phí hợp lý cho người bị hại như sau:

1. Tiền thuốc, viện phí = 7.544.325 đồng
2. Tiền mất thu nhập của bị hại trong những ngày nằm viện và tiền công người chăm sóc:
 - Vào viện đợt 1: từ ngày 28/11/2016 đến ngày 09/12/2016 là 12 ngày
 - Vào viện đợt 2: từ ngày 15/12/2016 đến ngày 22/12/2016 là 8 ngày
$$2 \text{ người} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} \times 20 \text{ ngày} = 8.000.000 \text{ đồng.}$$
3. Tiền thuê xe đi lại người bị hại không cung cấp được chứng từ nhưng HĐXX xét thấy đây là khoản chi phí thực tế nên chấp nhận 1 phần là 1.000.000 đồng.
4. Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại tính là 20 tháng lương cơ bản
$$20 \text{ tháng} \times 1.300.000 \text{ đồng/tháng} = 26.000.000 \text{ đồng}$$

Tổng cộng là: $7.544.325 + 8.000.000 + 1.000.000 + 26.000.000 = 42.544.325$ đồng

Số tiền bằng chữ: Bốn mươi hai triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm hai mươi lăm đồng.

Bị cáo đã bồi thường được cho người bị hại là 13.200.000 đồng còn phải bồi thường tiếp cho người bị hại anh Lương Văn H số tiền là: 29.344.325 đồng

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Về vật chứng: Đối với con dao bị cáo gây thương tích cho người bị hại không thu hồi được.

Đối với 01 chiếc quần dài cạp chun, màu đen, phía trước ống quần bên trái có in chữ ADIDAS, tại ống quần bên trái cách cạp quần khoảng 40cm có 1 vết rách thủng kích thước 1cm là của người bị hại, xét thấy chiếc quần đã cũ, rách, bị hại không có đề nghị trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của chi cục thi hành án huyện Đồng Hỷ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước, theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2017.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 BLHS; Điều 585, 586, 590, 357 BLDS buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải bồi thường cho người bị hại anh Lương Văn H số tiền là 42.544.325 đồng. Được trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường cho anh H là 13.200.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp số tiền là 29.344.325 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần dài cạp chun, màu đen, phía trước ống quần bên trái có in chữ ADIDAS, tại ống quần bên trái cách cạp quần khoảng 40cm có 1 vết rách thủng kích thước 1cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận ngày 23/6/2017 giữa công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.467.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Đối với quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án, được thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; Bị hại, NLQ;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đức Thuận

(Đã ký)

